

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**Tỉnh Bắc Kạn**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1074* /QĐ-UB

Bắc Kạn, ngày *28* tháng 6 năm 2002

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

V/v Quy định giá bán lẻ giống cây ăn quả trên địa bàn tỉnh năm 2002

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 1994;
- Căn cứ Quyết định số 228/QĐ-UB ngày 21/6/1997 của UBND tỉnh Bắc Kạn v/v quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh;
- Căn cứ Quyết định số 513/QĐ-UB ngày 16/4/2002 của UBND tỉnh v/v phân loại một số tuyến đường tỉnh Bắc Kạn năm 2002;
- Theo đề nghị của Sở Tài chính - Vật giá Bắc Kạn tại tờ trình số: 307/TTr-TCVG ngày 17/6/2002,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Nay quy định giá bán lẻ một số loại giống cây ăn quả trên địa bàn tỉnh năm 2002 như sau:

1. Đối với giống cây ăn quả tự sản xuất tại vườn ươm Trung tâm giống đến Trung tâm các huyện, thị:

*Đơn vị tính: đồng/cây*

Số TT	Loại cây	Huyện, thị						
		Tx Bắc Kạn	Bạch Thông	Chợ Đồn	Na Rì	Ngân Sơn	Ba Bể	Chợ Mới
1	Nhãn ghép Hương Chi	6.700	7.200	7.200	7.300	7.200	7.200	7.200
2	Vải Thanh Hà	6.900	7.400	7.400	7.500	7.400	7.400	7.400
3	Xoài ghép GL2	6.500	7.000	7.000	7.000	7.000	7.000	7.000
4	Hồng ghép không hạt Ba Bể	5.700	6.000	6.200	6.200	6.200	6.200	6.000
5	Cam giống Quang Thuận	5.900	6.300	6.400	6.400	6.400	6.400	6.300
6	Mận Tam hoa ghép	5.400	5.800	6.000	6.000	6.000	6.000	5.800
7	Cây Na	1.700	1.800	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000
8	Quýt giống Quang Thuận	5.700	6.000	6.200	6.200	6.200	6.200	6.000

2. Đối với giống cây ăn quả được cung ứng dịch vụ từ Trung tâm giống cây trồng Trung ương (Hà Nội) đến Trung tâm các huyện, thị trên địa bàn tỉnh

Đơn vị tính: đồng/cây

Số TT	Loại cây	Huyện, thị	Tx Bắc	Bạch	Chợ	Na Ri	Ngân	Ba Bể	Chợ Mới
			Kạn	Thông	Đồn	Sơn			
1	Cây Xoài		8.900	8.900	9.000	9.000	9.000	9.000	8.800
2	Cây Vải		8.700	8.700	8.800	8.800	8.800	8.800	8.600

**Điều 2:** Trung tâm Giống cây trồng tỉnh có trách nhiệm tổ chức bán các loại cây ăn quả cho nhân dân trên địa bàn tỉnh theo đúng giá bán lẻ quy định nêu trên và các quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3:** Các ông, bà: Chánh Văn phòng HĐND & UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính - Vật giá, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Giám đốc Trung tâm Giống cây trồng tỉnh Bắc Kạn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (t/hiện)
- TT Tỉnh uỷ (thay b/c)
- TT HĐND tỉnh
- CT, PCT UBND tỉnh
- LĐVP: Ô Nhi, Ô Chính
- Lưu VT-TH-NLN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**La Thị Thính**